

**Bản án số: 341/2021/HSST**

**Ngày: 09/8/2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

2. Ông Phạm lành

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà H Thị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 354/2021/HSST ngày 09/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Lê Văn H, tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 12 năm 2000; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K, con bà Trần Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên tòa).

\*Người chứng kiến: Ông Vũ Xuân Tr, sinh năm 1953, trú tại: Tổ 11 phường Tr, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 01/4/2021 tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 11, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân báo tin tại khu vực quán Karaoke 186, thuộc tổ 11 của phường có 01 nam thanh niên điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA Moning, BKS - 20A

274.11 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác tiến hành xác minh kiểm tra hành chính, nam thanh niên tự khai nhận tên là Lê Văn H và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 bì thư bên trong gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu nâu; 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng để ở học để đồ cạnh ghế lái của xe ô tô, H khai số ma túy trên là ma túy tổng hợp mang đi bán cho khách. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu 01 chiếc điện thoại Sam Sung và 01 chiếc xe ô tô BKS 20A-274.11.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số viên nén màu hồng có khối lượng là 1,855gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu H1; Số viên nén màu nâu có khối lượng là 0,451 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu H3; Số chất tinh thể màu trắng có khối lượng 1,164 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T1 (BL48).

Tại bản kết luận giám định số 681/KL-KTHS ngày 09/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên: Mẫu viên nén màu hồng trong bì niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy loại MDMA, khối lượng 1,855gam. Mẫu viên nén màu nâu trong bì niêm phong ký hiệu H3 gửi giám định là chất ma túy loại MDMA có khối lượng 0,451gam.

Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy loại Ketamine có khối lượng là 1,164 gam.

Hồi 15 giờ ngày 02/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, đồ vật, phương tiện đối với Lê Văn H: Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn H khai nhận: H lái xe taxi, khoảng 14 giờ ngày 01/4/2021 H đang ở phòng trọ tại phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên thì có người tên là Trung (không biết họ, địa chỉ) gọi điện thoại cho H bảo đến quán Karaoke Yên Linh thuộc phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên rồi trở Trung xuống Gang Thép, thành phố Thái Nguyên. H đồng ý rồi điều khiển xe ô tô BKS 20A -27411 đến đón Trung như đã hẹn. Tuy nhiên khi đến nơi H không thấy Trung mà chỉ thấy 01 nam thanh niên (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đứng ở đó và đưa cho H 01 phong bì và nói bên trong có chứa ma túy. Sau khi H cầm phong bì có chứa ma túy nêu trên thì Trung gọi điện thoại đến bảo H cầm phong bì có chứa ma túy mang xuống khu vực Gang Thép để bán cho khách với giá 3.900.000 đồng, Trung sẽ trả cho H 300.000 đồng tiền công. Sau đó Trung gửi tin nhắn cho H số điện thoại của khách mua ma túy. H nhận số ma túy trên rồi điều khiển xe ô tô BKS 20A – 274.11 đi đến khu vực Gang Thép và gọi điện thoại cho khách, tại đây khách chỉ dẫn H cầm ma túy đến quán Karaoke 186 thuộc tổ 11, phường Trung Thành, thành phố Thái

Nguyên để bán. H vừa đến nơi thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Lê Văn H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

*Vật chứng của vụ án:* 05 bì niêm phong ký hiệu H1,H2,H3, T1,T2 (bì niêm phong chứa ma túy); 01 bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa 01 điện thoại SAMSUNG màu đen, có 02 số thuê bao 0866168692 và số 0363575569, số IMEI 1: 353244117664513; số IMEL 2: 353245117664510. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 365/CT-VKSTPTN ngày 08/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Lê Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì và nhất trí với kết luận giám định do cơ quan chuyên môn đã thực hiện.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Văn H từ 42 đến 48 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 Bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,506 gam mẫu T1 và vỏ bao gói mẫu T1; 01 bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong chứa 0,822gam mẫu H1 và vỏ bao gói mẫu H1; 01 bì niêm phong ký hiệu H3 bên trong chứa 0,351 gam mẫu H3 và vỏ bao gói mẫu H3; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa 0,933 gam viên nén màu hồng; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa 0,570 gam chất tinh thể màu trắng;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số Imei 1: 353244117664513; số Imei 2: 353245117664510;

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy là không oan, đúng người đúng tội. Bị cáo nói lời sau cùng xin hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ ngày 01/4/2021, tại tổ 11, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, Lê Văn H có hành vi tàng trữ 1,164 gam ma túy Ketamine và 2,306 gam MDMA mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Lê Văn H về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

***“1. Người nào mua bán....trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.***

[4]. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội nhưng do muốn kiếm tiền bất chính nên bị cáo đi bán ma túy cho người khác để kiếm lời, đã dẫn bị cáo tới con đường phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[6]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính do đó cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[8]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 Bì niêm phong kí hiệu T1 bên trong chứa 0,506 gam mẫu T1 và vỏ bao gói mẫu T1; 01 bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong chứa 0,822gam mẫu H1 và vỏ bao gói mẫu H1; 01 bì niêm phong ký hiệu H3 bên trong chứa 0,351 gam mẫu H3 và vỏ bao gói mẫu H3; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa 0,933 gam viên nén màu hồng; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa 0,570 gam chất tinh thể màu trắng;

Đối với: 01 bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số Imei 1: 353244117664513; số Imei 2: 353245117664510 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Lê Văn H khai do một người có tên là Trung ở gần quán Karaoke Yên Linh thuộc phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên đã thuê H mang đi bán để kiếm lời. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý; Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Moning, BKS 20A -274.11, số khung: RNYTB 51JC 132338, số máy G4LAJP039521, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên Mai Linh Thái Nguyên. Hiện đã trả lại cho Công ty TNHH một thành viên Mai Linh Thái Nguyên quản lý, sử dụng; Tại cơ quan điều tra Lê Văn H khai nhận đã dùng điện thoại di động SAMSUNG lắp sim số thuê bao 0866168692 và số 0363575569 để liên lạc với 02 số thuê bao 0364126716; 0372546083. Quá trình điều tra xác minh thấy các chủ thuê bao trên là chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 2000, trú tại: tổ 4, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên và anh Trương Tất Bình, sinh năm 1996, trú tại: xã Phú Cường, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Hồng và anh Bình cho biết trước kia có đăng ký và sử dụng số thuê bao trên, hiện đã bỏ và không dùng nữa, nay ai dùng chị Hồng và anh Bình không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1/ Xử phạt Lê Văn H 42 ( Bốn mươi hai) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 01/4/2021: Quyết định tạm giam bị cáo Lê Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lê Văn H 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 Bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,506 gam mẫu T1 và vỏ bao gói mẫu T1; 01 bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong chứa 0,822gam mẫu H1 và vỏ bao gói mẫu H1; 01 bì niêm phong ký hiệu H3 bên trong chứa 0,351 gam mẫu H3 và vỏ bao gói mẫu H3; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa 0,933 gam viên nén màu hồng; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa 0,570 gam chất tinh thể màu trắng;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 bì niêm phong ký hiệu N bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số Imei 1: 353244117664513; số Imei 2: 353245117664510.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 495 ngày 12/7/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Văn Lãng, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Minh Hải**